TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2025/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 04 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 123/2025/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đoàn Thị Thanh H, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn T, xã M, tỉnh H.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Đông M, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn P, xã M, tỉnh H.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Cháu Nguyễn Thị Mai T, sinh năm 2012.

2. Cháu Nguyễn Đông N, sinh năm 2010.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã M, tỉnh H.

Người đại diện hợp pháp của hai cháu là anh Nguyễn Đông M và chị Đoàn Thị Thanh H (là bố mẹ đẻ của hai cháu).

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 417 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn Thị Thanh H, sinh năm 1986 và anh Nguyễn Đông M, sinh năm 1985.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị Thanh H, sinh năm 1986 và anh Nguyễn Đông M, sinh năm 1985 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đông N, sinh năm 2010 và cháu Nguyễn Thị Mai T2, sinh năm 2012 cho anh Nguyễn Đông M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Chị Đoàn Thị Thanh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đoàn Thị Thanh H và anh Nguyễn Đông M thống nhất tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức và các vấn đề khác: Chị Đoàn Thị Thanh H và anh Nguyễn Đông M cùng tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Đoàn Thị Thanh H chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do chị Đoàn Thị Thanh H đã nộp theo biên lai thu số 0002736 ngày 29/10/2025 của thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên, chị H đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Hoàn trả chị Đoàn Thị Thanh H số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Do chị Đoàn Thị Thanh H tự nguyện không lấy lại nên sung số tiền 150.000 đồng vào ngân sách nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các Đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Hưng Yên;
- UBND xã Mễ Sở, tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 4 – Hưng Yên.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Nam Thắng